

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LÊ CHÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Số: 148/2024/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quận Lê Chân, ngày 13 tháng 5 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị T và anh Lương Mạnh L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị T; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số C L, phường K, quận L, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Anh Lương Mạnh L; nơi cư trú: Số C N, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Lương Mạnh L cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Phạm Thị T** và anh **Lương Mạnh L** có 01 con chung là **Lương Minh A**, sinh ngày 27/11/2018. Nay ly hôn, chị **T** và anh **L** thỏa thuận giao con chung cho chị **Phạm Thị T** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị **Phạm Thị T** và anh **Lương Mạnh L** không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND P. Niệm Nghĩa, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng (GCNKH số 55 ngày 27/10/2017);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Bá Lộc**